

ĐẢNG BỘ TỈNH NINH BÌNH
ĐẢNG ỦY XÃ CỎ LỄ

Số 01-QĐ/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Cỏ Lễ, ngày 07 tháng 7 năm 2025

QUY ĐỊNH
thực hiện một số chế độ đối với cán bộ, đảng viên

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội Việt Nam (Luật số 41/2024/QH15) ngày 29/6/2024 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về Tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quy định số 298-QĐ/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu;

Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/ĐU ngày 01/7/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Cỏ Lễ nhiệm kỳ 2025-2030;

Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành Quy định về việc thực hiện một số chế độ đối với cán bộ, đảng viên trên địa bàn xã như sau:

Chương I - QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về một số chế độ thăm hỏi, tặng quà và tổ chức tang lễ đối với cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên đang công tác; nghỉ hưu trên địa bàn xã Cỏ Lễ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ giữ các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác tại xã hoặc đã nghỉ hưu cư trú tại địa phương.

2. Cán bộ giữ các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý, quyết định đang công tác hoặc đã nghỉ hưu.

3. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Đảng ủy, HĐND, UBND, MTTQ và đoàn thể chính trị - xã hội của xã.

4. Cán bộ, đảng viên đang làm việc (sinh hoạt) tại đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã.

5. Cán bộ Lão thành cách mạng, cán bộ Tiền khởi nghĩa; Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang; Các đối tượng chính sách và người có công đang cư trú trên địa bàn.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện chế độ

1. Đối với cán bộ giữ nhiều chức vụ, được hưởng chế độ thuộc nhiều đối tượng khác nhau thì khi thực hiện chế độ chỉ được hưởng một mức cao nhất theo chức vụ đã giữ.

2. Đối với cán bộ do bố trí, sắp xếp (*không phải do nguyện vọng cá nhân hoặc bị kỷ luật*) phải giữ chức vụ thấp hơn thì khi thực hiện các chế độ vẫn được hưởng theo chức vụ cao nhất.

Chương II - CHẾ ĐỘ THĂM HỎI

Điều 4. Thăm hỏi, tặng quà cán bộ

1. Đối tượng thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán hàng năm.

1.1. Các đồng chí nguyên là: Bí thư Đảng ủy, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND; cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, quyết định, nghỉ hưu trên địa bàn xã. Mức chi: 1.000.000đ và túi quà: 300.000đ

1.2. Các đồng chí nguyên là: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND. Mức chi: 500.000đ và túi quà: 300.000đ

1.3. Đảng viên được tặng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng trở lên, sinh hoạt trên địa bàn xã, nhưng chưa được hưởng chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước. Thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Ngoài các quy định trên, Thường trực Đảng ủy quyết định thăm hỏi, tặng quà đối với các đối tượng chính sách, người có công với nước, nhân sĩ, trí thức yêu nước,... theo tình hình thực tế và đề xuất của các cơ quan tham mưu, giúp việc.

Điều 5. Chế độ thăm hỏi đối với cán bộ khi ốm, điều trị tại bệnh viện

1. Đối tượng thăm hỏi khi ốm, điều trị tại bệnh viện:

1.1. Bí thư Đảng ủy, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND. Mức chi: Thực hiện theo quy định của tỉnh.

1.2. Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND. Mức chi: 1.000.000đ

1.3. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, cấp trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Đảng ủy, HĐND, UBND; MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội xã. Mức chi: 500.000đ

1.4. Cấp phó các cơ quan, đơn vị trực thuộc Đảng ủy, HĐND, UBND; MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội xã; Bí thư, Phó Bí thư chi bộ trực thuộc. Mức chi: 300.000đ

2. Số lần chi: *(không quá 2 lần/năm/1 người)*.

Điều 6. Tổ chức gặp mặt cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý, quyết định trước khi có thông báo nghỉ hưu

- Cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban, ngành, MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội và tương đương của xã: Mức chi: 500.000đ và lẵng hoa.
- Cấp trưởng, cấp phó các đơn vị sự nghiệp: Mức chi: 300.000đ và lẵng hoa.

Chương III- TỔ CHỨC TANG LỄ

Điều 7. Những quy định chung

1. Yêu cầu khi tổ chức lễ tang

Việc tổ chức lễ tang đối với người từ trần phải trang trọng, văn minh, chu đáo, tiết kiệm; thực hiện theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phân cấp quản lý và phù hợp với truyền thống của dân tộc và quy định, quy ước của địa phương.

2. Tổ chức lễ tang

- Nơi tổ chức lễ tang: do Ban Tổ chức lễ tang và gia đình quyết định.
- Trang trí nơi tổ chức lễ tang: lập bàn thờ, trên bàn thờ có ảnh người từ trần, viền màu đen, bát hương, đèn hoặc nến, hoa, phía sau bàn thờ có phông màu đen, in dòng chữ màu trắng “*Vô cùng thương tiếc đồng chí.....*”.

3. Lễ viếng tang, vòng hoa trong lễ viếng và đón tiếp các đoàn viếng

- Thời gian tổ chức lễ viếng, lễ truy điệu, lễ an táng: do Ban Tổ chức lễ tang và gia đình quyết định.
- Ban Tổ chức lễ tang bố trí người đón tiếp, người ghi danh sách các đoàn đến viếng, người sắp xếp và giới thiệu từng đoàn vào viếng tang kịp thời, thông báo tin buồn, thời gian lễ viếng, lễ truy điệu, danh sách Ban Tổ chức lễ tang, giới thiệu tóm tắt tiểu sử người từ trần...

- Chuẩn bị băng tang (*màu đen, có chiều rộng 07 cm*) cho Ban tổ chức lễ tang, sớ tang (*nếu thấy cần thiết*).

- Ban Tổ chức lễ tang và gia đình thống nhất chuẩn bị từ 03 đến 05 vòng hoa luân chuyển; thông báo tới các đoàn đến viếng không mang vòng hoa, chỉ mang băng đen ghi tên cơ quan, đơn vị để gài vào vòng hoa do ban tổ chức lễ tang chuẩn bị. Vòng hoa viếng tang người từ trần (*đối với đoàn viếng tang của xã*) có kích thước cao 1,5 mét. Nội dung băng tang: “*Đảng uỷ-HĐND-UBND-Uỷ ban MTTQ Việt Nam xã Cổ Lễ - Kính viếng!*”.

4. Chi phí cho lễ tang

Chi phí phục vụ việc tổ chức lễ tang do gia đình người từ trần thực hiện từ nguồn mai táng phí theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội do cơ quan nơi người từ trần đang công tác hoặc cơ quan Bảo hiểm xã hội nơi cán bộ nghỉ hưu và gia đình của người từ trần làm thủ tục để giải quyết theo quy định.

5. Về việc báo tin, đưa tin buồn

Ban Tổ chức lễ tang và gia đình đưa tin buồn trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định; thông báo để các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân,... có liên quan biết, đến viếng tang.

6. Việc an táng

Ủy ban nhân dân có trách nhiệm hướng dẫn nhân dân tổ chức chôn cất đúng quy hoạch đất của địa phương. Diện tích sử dụng đất cho mỗi phần mộ chôn cất một lần theo Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng cùng các văn bản quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Mức viếng tang: *Có phụ lục kèm theo*

Điều 8. Lễ tang đối với cán bộ đương chức từ trần do xã tổ chức

1. Cán bộ giữ các chức danh: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng uỷ.

- Ban Thường vụ Đảng uỷ quyết định thành lập Ban Tổ chức lễ tang có từ 9 đến 11 thành viên. Tùy theo chức danh của người từ trần, Ban Tổ chức lễ tang do đồng chí Thường trực Đảng uỷ hoặc đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng uỷ, Phó chủ tịch HĐND, Phó chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban.

Thành viên Ban Tổ chức lễ tang gồm: một số đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng uỷ, Thường trực HĐND, Phó chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, Trưởng phòng Văn hoá-Xã hội, Chánh Văn phòng Đảng uỷ, Chánh Văn phòng HĐND-UBND; đại diện lãnh đạo cơ quan cán bộ từ trần công tác; đại diện cấp ủy chi bộ; đại diện nơi cư trú và đại diện gia đình người từ trần.

- Đưa tin buồn, ảnh, tiểu sử tóm tắt của người từ trần, danh sách ban tổ chức lễ tang trên Đài Phát thanh, các phương tiện thông tin, truyền thông địa phương (do Văn phòng Đảng ủy hoặc Văn phòng HĐND-UBND chịu trách nhiệm; Ban Xây dựng Đảng cung cấp thông tin và tham mưu thành lập Ban Tổ chức lễ tang).

- Đứng tên đưa tin buồn: Đảng ủy, HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Cổ Lễ, cơ quan nơi cán bộ công tác và gia đình.

- Văn phòng Đảng ủy (hoặc Văn phòng HĐND-UBND), cơ quan cán bộ từ trần công tác có trách nhiệm báo cáo với cơ quan ở tỉnh (ngành dọc cấp trên) và thông báo tới các cơ quan nơi cán bộ có mối quan hệ công tác, nơi cán bộ đã công tác trước đây (nếu có).

- Tổ chức đoàn viếng do đồng chí Thường trực Đảng ủy làm trưởng đoàn.

- Điều văn do Trưởng Ban Tổ chức lễ tang đọc (Văn phòng Đảng ủy hoặc Văn phòng HĐND-UBND phối hợp với cơ quan quản lý cán bộ từ trần chuẩn bị, có ý kiến đóng góp của gia đình và được Ban Tổ chức lễ tang thông qua).

2. Cán bộ giữ các chức danh: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã; cấp trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Đảng ủy, HĐND, UBND; cấp trưởng MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội; Bí thư chi bộ và đảng bộ trực thuộc xã.

- Ban Thường vụ Đảng ủy quyết định thành lập Ban Tổ chức lễ tang có từ 07 đến 11 thành viên do một trong số các đồng chí: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND xã làm trưởng ban.

Thành viên ban tổ chức lễ tang gồm: Chánh Văn phòng Đảng ủy, Chánh Văn phòng HĐND-UBND, Trưởng phòng Văn hoá-Xã hội; đại diện lãnh đạo cơ quan cán bộ từ trần công tác; đại diện cấp ủy chi bộ nơi cư trú và đại diện gia đình người từ trần.

- Đưa tin buồn trên Đài Phát thanh xã và các phương tiện thông tin, truyền thông địa phương (do cơ quan nơi cán bộ từ trần công tác chịu trách nhiệm; Ban Xây dựng Đảng cung cấp thông tin và tham mưu thành lập ban tổ chức lễ tang).

- Đứng tên đưa tin buồn: Ban Chấp hành Đảng bộ xã, cơ quan đang trực tiếp quản lý cán bộ từ trần và gia đình (đối với chức danh là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã); cơ quan đang trực tiếp quản lý cán bộ từ trần và gia đình (đối với các chức danh khác).

- Cơ quan, địa phương nơi có cán bộ từ trần có trách nhiệm kịp thời báo cáo với Đảng ủy, HĐND, UBND xã (qua Văn phòng Đảng ủy và Văn phòng HĐND-UBND); cơ quan của tỉnh (ngành dọc cấp trên) và thông báo tới các cơ quan nơi cán bộ từ trần đã công tác trước đây (nếu có).

- Tổ chức đoàn viếng của xã do đồng chí Thường trực Đảng ủy hoặc một trong các đồng chí: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó chủ tịch HĐND, Phó

chủ tịch UBND xã làm trưởng đoàn.

- Điều văn do Trưởng ban tổ chức lễ tang đọc (*cơ quan có cán bộ từ trần chịu trách nhiệm chuẩn bị, có ý kiến đóng góp của gia đình và được Ban tổ chức lễ tang thông qua*).

Điều 9. Lễ tang đối với công chức, viên chức, người lao động đang làm việc thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, đơn vị.

1. Đối với cán bộ giữ các chức danh: Cấp phó các cơ quan, đơn vị trực thuộc Đảng ủy, HĐND, UBND, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội xã.

- Thủ trưởng cơ quan hoặc cấp ủy trực thuộc xã (*trực tiếp quản lý cán bộ từ trần*) quyết định thành lập Ban Tổ chức lễ tang có từ 7 đến 9 thành viên do đồng chí lãnh đạo cơ quan làm trưởng ban.

Thành viên Ban Tổ chức lễ tang gồm: đại diện cấp ủy, đoàn thể, công chức Văn phòng Đảng ủy, công chức Văn phòng HĐND-UBND và công chức phòng Văn hóa - Xã hội; đại diện khu dân cư (*thôn*) nơi cư trú và đại diện gia đình người từ trần.

- Đưa tin buồn trên Đài Phát thanh xã và các phương tiện thông tin, truyền thông địa phương (*do cơ quan nơi cán bộ từ trần công tác chịu trách nhiệm*).

- Đứng tên đưa tin buồn: cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ từ trần và gia đình.

- Cơ quan, địa phương nơi có cán bộ từ trần có trách nhiệm kịp thời báo cáo với Đảng ủy, HĐND, UBND (*qua Văn phòng Đảng ủy và Văn phòng HĐND-UBND*) và cơ quan của tỉnh (*ngành dọc cấp trên*); thông báo tới các cơ quan nơi cán bộ từ trần đã công tác trước đây (*nếu có*);

- Tổ chức đoàn viếng của xã do đồng chí Thường trực Đảng ủy hoặc một trong các đồng chí: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó chủ tịch HĐND, Phó chủ tịch UBND làm trưởng đoàn.

- Điều văn do Trưởng ban tổ chức lễ tang đọc (*cơ quan có cán bộ từ trần chịu trách nhiệm chuẩn bị, có ý kiến đóng góp của gia đình và được Ban tổ chức lễ tang thông qua*).

2. Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp.

- Thủ trưởng cơ quan (*trực tiếp quản lý cán bộ từ trần*) quyết định thành lập ban tổ chức lễ tang có từ 7 đến 9 thành viên do đồng chí lãnh đạo cơ quan, đơn vị làm trưởng ban.

Thành viên ban tổ chức lễ tang gồm: đại diện cấp ủy, đoàn thể, đơn vị trong cơ quan nơi người từ trần đang công tác; đại diện khu dân cư (*thôn*) nơi cư trú và

đại diện gia đình người tù trần.

- Đúng tên đưa tin buồn: cấp ủy, cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ tù trần và gia đình.

3. Đối với Đảng viên.

- Bí thư Chi bộ (*trực tiếp quản lý đảng viên tù trần*) quyết định thành lập Ban Tổ chức lễ tang có từ 7 đến 9 thành viên do đồng chí Cấp ủy Chi bộ làm trưởng ban.

Thành viên Ban Tổ chức lễ tang gồm: đại diện cấp ủy, đoàn thể, đơn vị nơi người tù trần đang công tác hoặc sinh hoạt; đại diện khu dân cư (*thôn*) nơi cư trú và đại diện gia đình người tù trần.

- Tổ chức đoàn viếng của xã do đồng chí đại diện Đảng ủy làm trưởng đoàn.

- Đúng tên đưa tin buồn: Cấp ủy trực tiếp quản lý đảng viên tù trần và gia đình.

Chương IV- ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Nguồn kinh phí

Kinh phí chi thực hiện chế độ, chính sách cán bộ theo Quy định này do ngân sách xã đảm bảo:

1. Kinh phí tổ chức hội nghị gặp mặt cán bộ nghỉ hưu trên địa bàn xã nhân dịp Tết Nguyên đán được tính vào ngân sách hàng năm của Văn phòng Đảng ủy.

2. Kinh phí in báo, tạp chí, thông báo nội bộ, văn bản thông tin khác (*nếu có*) làm quà tặng, tài liệu hội nghị gặp mặt cán bộ nghỉ hưu theo chế độ cung cấp thông tin cho cán bộ được tính vào ngân sách hàng năm của Văn phòng Đảng ủy hoặc Văn phòng HĐND-UBND xã (*theo cơ quan, đơn vị tổ chức*).

3. Kinh phí thực hiện các chế độ, thăm hỏi, tặng quà, phúng viếng và các khoản chi khác phục vụ cho hoạt động của Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy trong Quy định này được tính vào ngân sách hàng năm của Văn phòng Đảng ủy.

4. Kinh phí thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán hàng năm đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý do các địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện.

5. Kinh phí chi cho công tác chuẩn bị và tổ chức các hội nghị; chi cho cán bộ, công chức tham gia trực phục vụ chính sách, làm ngoài giờ,.. thực hiện theo quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. HĐND, UBND xã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cụ thể hóa các nội dung, chế độ chi theo quy định của pháp luật; bố trí ngân sách để đảm bảo phục vụ kịp thời

các khoản chi theo Quy định.

2. Ban Xây dựng Đảng chủ trì phối hợp với Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng HĐND-UBND, các cơ quan có liên quan căn cứ vào số lượng, đối tượng được thực hiện chế độ, chính sách để xây dựng kế hoạch thực hiện; trình Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy quyết định các khoản chi hoặc chủ động thực hiện theo quy định.

3. Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng HĐND-UBND phối hợp với Ban Xây dựng Đảng tham mưu Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy, lãnh đạo HĐND, UBND tổ chức gặp mặt cán bộ trước khi có thông báo nghỉ hưu theo quy định (*danh sách cán bộ do Ban Xây dựng Đảng cung cấp*) và thực hiện thăm hỏi theo yêu cầu của Thường trực Đảng ủy (*nếu có*).

4. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc xã; các phòng, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội có trách nhiệm thực hiện Quy định này:

- Căn cứ vào các nội dung đã được quy định, kịp thời thông tin đến cơ quan thường trực về công tác chính sách của xã (*Ban Xây dựng Đảng*) và các cơ quan liên quan để tham mưu thực hiện chính sách đối với cán bộ theo phân cấp.

- Chủ động nghiên cứu, vận dụng xây dựng quy định việc thực hiện một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và các đối tượng khác thuộc thẩm quyền quản lý theo phân cấp cho phù hợp.

5. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Ban Xây dựng Đảng chủ trì phối hợp Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng HĐND-UBND, các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy thực hiện Quy định này.

Trong quá trình triển khai nếu có quy định mới của Trung ương và của tỉnh hoặc có phát sinh vướng mắc, Ban Thường vụ Đảng ủy ủy quyền Thường trực Đảng ủy và cấp ủy xem xét, quyết định cho phù hợp với thực tế./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức TU, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các đ/c Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ,
- HĐND, UBND xã,
- Các phòng, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể và tương đương của xã,
- Các TCCS đảng trực thuộc xã,
- Lưu VPĐU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Quang Thọ

Phụ lục
Mức chi viếng tang đối với cán bộ, đảng viên (đương chức và nguyên chức)
khi từ trần

*(Kèm theo Quy định số 01-QĐi/ĐU, ngày 07 /7/2025
của Ban Thường vụ Đảng ủy xã)*

STT	Danh sách	Số tiền
1	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.	1.500.000
2	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã.	1.000.000
3	Cấp trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Đảng ủy, HĐND, UBND, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội của xã.	
4	Cấp phó các cơ quan, đơn vị trực thuộc Đảng ủy, HĐND, UBND, MTTQ và các đoàn thể chính trị-xã hội; Bí thư, Phó Bí thư chi bộ thôn.	500.000
5	Đảng viên trong Đảng bộ xã	300.000